

GIÁ TRỊ VÀ SỨC SỐNG BỀN VỮNG CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

TRIẾT LÝ HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC

ĐOÀN TRONG HUY (*)

Những tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục làm nên triết lý giáo dục của Người. Triết lý ấy vừa có minh triết lý luận, vừa có trải nghiệm thực tiễn của hoạt động cách mạng và giáo dục của Người. Theo tác giả, triết lý giáo dục Hồ Chí Minh có cốt lõi là triết lý nhân bản với hệ thống triết lý khai phóng, triết lý phát triển và sáng tạo mang nhiều đặc điểm nổi bật. Do vậy, cần thiết phải quán triệt, bổ sung, phát huy, phát triển triết lý ấy để sáng tạo triết lý giáo dục Việt Nam hiện đại, góp phần đổi mới giáo dục – đào tạo trong tình hình mới.

Danh nhân văn hoá thế giới Hồ Chí Minh, về một phương diện, là *nhà tư tưởng lớn*.

Di sản tư tưởng Hồ Chí Minh gồm tư tưởng chính trị, tư tưởng triết học, tư tưởng nghệ thuật... có thể khai thác từ bộ sách **Hồ Chí Minh toàn tập** đồ sộ(1) và chính ngay ở cuộc đời và sự nghiệp vĩ đại của Người. Bởi một đặc điểm của các nhà học giả, hiền triết phương Đông là cách lập ngôn, lập thuyết đa dạng: Có trước tác, cũng có văn bản “vô ngôn” là toàn bộ cuộc đời và sự nghiệp cao quý mà thực ra, đó là tiếng nói đầy sức thuyết phục chiếm lĩnh cả nhân tâm và lý trí con người. Một tư tưởng triết học chính trị lớn như một chân lý cách mạng của thời đại được diễn đạt qua tuyên ngôn nổi tiếng - KHÔNG CÓ GÌ QUÝ HƠN ĐỘC LẬP TỰ DO - và được minh chứng sáng tỏ, sinh động qua cuộc đời huyền thoại Hồ Chí Minh.

Cũng với tinh thần như vậy, những

tư tưởng triết học về giáo dục của Người đã làm nên *triết lý giáo dục Hồ Chí Minh*. Đúng như một học giả nước ngoài ca tụng: Hồ Chí Minh là một triết gia vĩ đại. Người đã tiếp cận giáo dục trên hai phương diện chủ yếu: *Bản thể* giáo dục và *quy luật* giáo dục (quy luật vận động, quy luật vận hành, phát triển). Từ cơ sở đó, Người cung cấp cho xã hội “nhận thức luận” về giáo dục - những nhận thức triết học về giáo dục có tính chất lý luận sâu sắc và ý nghĩa thực tiễn rộng lớn.

Triết lý giáo dục Hồ Chí Minh - có thể khẳng định như vậy - là triết học mácxít ứng dụng vào nghiên cứu hiện tượng xã hội đặc trưng giáo dục có tính chất sáng tạo nổi trội. Đó là tư tưởng của chủ nghĩa nhân văn. Đúng hơn, là tư tưởng triết học về chủ nghĩa nhân

(*) Phó giáo sư, tiến sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

(1) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. Nxb Chính trị Quốc gia, Sự thật, Hà Nội, 1995, 2000, 2011.

văn như một đóng góp độc đáo cho chủ nghĩa duy vật nhân văn Hồ Chí Minh.

Cùng với hệ thống tư tưởng triết học sâu sắc là cả một kho tàng trải nghiệm bản thân qua quá trình hoạt động yêu nước và cách mạng. Đó là hoạt động giáo dục trực tiếp của người thanh niên trí thức Nguyễn Tất Thành ở trường Dục Thanh đến các công tác giảng dạy, huấn luyện chính trị, quân sự... của nhà cách mạng Nguyễn Ái Quốc thời kỳ hoạt động bí mật ở nước ngoài và sau này những tư tưởng và hoạt động giáo dục của Người với tư cách lãnh tụ Đảng, Chủ tịch nước tại các trường, lớp của một quốc gia độc lập. Để làm thầy, Hồ Chí Minh là người biết khai thác, học hỏi các nền văn hoá, giáo dục tiến bộ của thế giới từ cổ, kim, Đông, Tây. Người biết, lựa chọn, tiếp thu những tinh hoa của nhân loại, biến chúng thành trí tuệ của bản thân với tư duy phê phán, tinh lọc và sáng tạo. Chẳng hạn, Người đã biến thuyết lý của đạo Nho thành tư tưởng đạo đức giáo dục mới, hoặc tiếp thu những yếu tố duy lý của nhiều trường phái triết học giáo dục tiến bộ của các thời đại để bổ sung giáo dục kỹ năng, kỹ thuật, thực hành cho quan điểm giáo dục toàn diện hiện đại,...

Hồ Chí Minh với tư duy sâu sắc, có tư tưởng hoài nghi khoa học nên không bao giờ mắc bệnh chủ nghĩa giáo điều hoặc xét lại. Người thấy rõ triết thuyết của C.Mác chưa nghiên cứu đầy đủ thực tiễn văn hoá, triết học của các quốc gia, dân tộc phương Đông. Hồ Chí Minh không theo quan điểm đấu tranh

giai cấp là độc tôn, mà vào thời điểm lịch sử nhất định, nhấn mạnh việc phải giương cao ngọn cờ dân tộc chủ nghĩa chân chính trong phong trào cách mạng giải phóng trên phạm vi toàn thế giới... Cuộc đời và sự nghiệp của Người thể hiện rõ một tư tưởng sáng tạo - quá trình học tập cũng là quá trình tự đào tạo.

Thật chí lý khi cho rằng, bộ óc siêu việt Hồ Chí Minh là một bộ lọc vĩ đại, biết vận hành, tiếp biến tinh hoa văn hoá nhân loại, trong đó có tinh hoa triết lý giáo dục. Nhà hiền triết Hồ Chí Minh vừa có minh triết lý luận, vừa có trải nghiệm thực tiễn về hoạt động cách mạng và hoạt động giáo dục.

Triết lý giáo dục Hồ Chí Minh có thể thấy trên một hệ thống tư tưởng triết học. Sau đây là một số phác thảo về đại thể.

Tư tưởng *nhân văn* hay chủ nghĩa nhân văn cao đẹp là triết lý sống, hoạt động suốt cuộc đời của Người. Đó là tư tưởng triết học về con người của Hồ Chí Minh - một tư tưởng cao siêu về khoa học, cao cả về đạo lý. Con người được định nghĩa là một thực thể tự nhiên và xã hội, được nhấn mạnh về mặt xã hội "là tổng hoà những quan hệ xã hội" (C.Mác). Với Người, con người được giải thích bằng nội hàm rộng: Từ gia đình đến xã hội, từ dân tộc đến nhân loại. Đó là con người với triết thuyết "ở đời" và "làm người". Ra đời trong hoàn cảnh dân tộc bị nô lệ, loài người còn chịu cảnh bị áp bức, bóc lột, Người càng thấm thía ý nghĩa về quyền sống, quyền tự do, bình đẳng. Toàn bộ tư tưởng Hồ

Chí Minh và cuộc đời hoạt động cách mạng của Người đều nhằm mục tiêu *giải phóng con người*: Giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng nhân loại.

Tiêu ngữ *Độc lập - Tự do - Hạnh phúc* dưới quốc hiệu từ trước tới nay có thể coi như chủ thuyết *nhân văn dân tộc* của Người. *Tuyên ngôn độc lập*(2) năm 1945 là triết luận về quyền sống, quyền *tự do* mưu cầu *hạnh phúc* của con người. Linh hồn của chủ nghĩa nhân văn cách mạng trong bản *Tuyên ngôn* đó là *tự do*. Từ đó, Người đưa ra những kết luận danh thếp:

- Dân tộc Việt Nam phải được tự do, độc lập.

- Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do, độc lập.

- Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết giữ vững quyền tự do, độc lập ấy.

Suốt 30 năm kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, KHÔNG CÓ GÌ QUÝ HƠN ĐỘC LẬP TỰ DO tiếp tục là tuyên ngôn như chân lý của thời đại.

Triết lý nhân văn Hồ Chí Minh trong cuộc sống, hoạt động cách mạng được vận dụng vào giáo dục là *triết lý nhân bản* như tư tưởng cốt lõi của triết lý giáo dục: Tất cả vì con người, cho con người, do con người.

Ham muốn tốt bậc của Người là “làm cho dân có học hành”(3), “ai cũng được học hành”(4). Trong kế hoạch kiến quốc có “*kiến thiết giáo dục*”(5). Trong *Những nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà* có ghi: *Vấn đề thứ hai, nạn đói*: “Một dân tộc đói là một dân tộc yếu”(6).

“*Mở một chiến dịch để chống nạn mù chữ*”, về thực chất, là hành động khai sáng đầu tiên trong triết lý giải phóng con người một cách triệt để. Con người được cởi bỏ áp bức, bóc lột, đồng thời cũng phải được *khai phóng* về mặt tâm trí. *Khai phóng* là *giải phóng*, *khai sáng*.

Tư tưởng giải phóng để giành tự do cho con người bao hàm cả tự giải phóng của con người.

Vận dụng vào giáo dục, mở mang và nâng cao dân trí chính là *triết lý khai phóng* đồng thời với tự khai phóng của con người. Đó là cách để không chỉ chống ngu dân, u muội, mà còn vươn lên tầm trình độ sáng suốt, thông tuệ về mọi mặt.

Con người được giải phóng cũng phải được *phát triển* để sống “*ở đời*” và “*làm người*” - tức tồn tại trong xã hội và trở thành con người có ích cho xã hội như triết lý sống của chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh: “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ, để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại”(7).

Chủ nghĩa nhân đạo cộng sản hơn hẳn chủ nghĩa nhân đạo của các thời đại trước chính là ở chủ trương giải phóng con người và làm cho con người *phát triển*. Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: “Tất cả mọi người đều phải được phát

(2) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.3. Nxb Chính trị Quốc gia, Sự thật, Hà Nội, 2000, tr.555.

(3) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.4, tr.152.

(4) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.4, tr.161.

(5) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.4, tr.91.

(6) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.4, tr.8.

(7) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.684.

triển hết khả năng của mình”(8). Người đặc biệt lưu ý vai trò của giáo dục. Theo Hồ Chí Minh, giáo dục góp phần rất quan trọng vào việc phát triển con người, rèn luyện nhân cách, tạo ra giá trị bản thân: “Hiền dữ phải đâu là tính sẵn/Phần nhiều do giáo dục mà nên”(9). Trong *Thư gửi các học sinh* nhân dịp khai giảng năm học đầu tiên của đất nước độc lập, Người cũng khích lệ rằng, tương lai tươi sáng của dân tộc “chính là nhờ một phần lớn công học tập của các em”(10).

Trí thức ở bậc cao, chiếm lĩnh được những đỉnh cao khoa học sẽ trở thành nhân tài. Ngay từ ngày đầu của công cuộc kiến thiết đất nước, Người đã nhìn xa trông rộng, thấy được vấn đề **Nhân tài và kiến quốc**: “*Kiến thiết phải có nhân tài*”(11) và đặt trong “quốc sách hàng đầu”, tiếp thu và phát huy ý tưởng của người xưa, coi “*Hiền tài là nguyên khí của quốc gia*” (Thân Nhân Trung).

Tư tưởng **triết lý phát triển** mang ý nghĩa bao quát: Sự phát triển tận lực năng lượng người sẽ góp phần phát triển xã hội để tiến tới một xã hội văn minh như chúng ta kỳ vọng. Chính sách đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển, là đầu tư cho tương lai cũng nằm trong tư tưởng lớn đó.

Sau nữa, tư tưởng **triết lý sáng tạo** cũng là một tư tưởng lớn về giáo dục của Hồ Chí Minh.

Bản thân sự nghiệp vĩ đại của Người là một minh chứng cho tư tưởng triết lý lớn: Tìm đường cho cách mạng, tìm chân lý cách mạng giải phóng dân tộc

và loài người, khai sinh một thể chế mới, mở nước, dựng nước và khởi đầu một kỷ nguyên mới ĐỘC LẬP - TỰ DO cho lịch sử dân tộc

Trí tuệ tuyệt vời của Hồ Chí Minh là kết tinh của một quá trình học tập không mệt mỏi để phát hiện cái mới, tìm ra chân lý. Đọc sách và vượt sách, đọc thầy và vượt thầy, bản thân Người là một *người học trò vĩ đại* từng tâm truyền: “Học ở trường, học trong sách vở, học lẫn nhau và học dân”(12). Hồ Chí Minh đã học ở Đại học Phương Đông nhưng còn học ở đại học *trường đời*. Chính vì vậy, Người trở thành *người thầy vĩ đại*. Dạy người về tri thức văn hoá, chính trị, quân sự,... về đạo đức, tư tưởng, lối sống; nhất là dạy người về triết lý học sáng tạo: “Phải nêu cao tác phong độc lập suy nghĩ và tự do tư tưởng”(13), “Phải nâng cao sáng kiến và lòng hăng hái”(14), đồng thời phải biết tìm tòi cái mới “*để áp dụng một cách sáng tạo*”(15)... Tự chủ, tự học đúng hướng, đúng cách sẽ dẫn đến sáng tạo: “Về cách học, lấy tự học làm cốt. Do thảo luận và chỉ đạo giúp vào”(16).

(8) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.4, tr.272.

(9) Hồ Chí Minh. *Nhật ký trong tù*. Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 1999, tr.191.

(10) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.4. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.33.

(11) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.4, tr.99.

(12) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.6, tr.50.

(13) Hồ Chí Minh. *Về vấn đề học tập*. Nxb Sự thật, Hà Nội, 1971, tr.53.

(14) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.273.

(15) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.9, tr.242.

(16) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.273.

Sáng tạo làm nên giá trị bản thân: Con người làm nên chính mình.

Thiên tài thường mang những dấu ấn nổi trội. Triết lý Hồ Chí Minh nói chung và triết lý giáo dục của Người nói riêng có một số *đặc điểm*:

Trước hết, đó là *triết lý hành động*. Từ các quan niệm, triết lý, Hồ Chí Minh biến thành hành động thực hiện triết lý đó. Nói là làm, gắn lý luận với thực hành.

Trong thời gian hoạt động cách mạng ở Pháp, Nguyễn Ái Quốc đã gửi Chính phủ Pháp một số “*yêu sách khiêm tốn*” về tự do, trong đó có “*tự do học tập*”. Trong “*Chính cương vắn tắt của Đảng*” có viết: “*Về phương diện xã hội*” có chủ trương “*Phổ thông giáo dục theo công nông hoá*”(17). Sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, ngày 8/9/1945 Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh thành lập Bình dân học vụ để thanh toán nạn mù chữ cho 90% dân số bị chìm trong nạn ngu dân thời thuộc Pháp. Ngày 10/10/1945 Người ký tiếp sắc lệnh số 45 thành lập Ban Đại học Văn khoa và đến tháng 11 sau đó, Người dự lễ khai giảng Trường Đại học Quốc gia Việt Nam đầu tiên dưới chế độ mới. Nhà trường được mở lại từ sau đảo chính Nhật - Pháp. Đó là hai hoạt động ở hai đầu mút thấp và cao nhất của dân trí. Đặc biệt, mở đại học là thực hiện yêu cầu đào tạo nhân tài (*Nhân tài và kiến quốc*(18), *tìm người tài đức*(19)) với chính sách “*trọng dụng kẻ hiền năng*” như Người từng phát biểu.

Trong 24 năm tại vị, qua hai cuộc

kháng chiến, Hồ Chí Minh đã lãnh đạo để thực hiện chiến lược “trồng người” tức hiện thực hoá triết lý giáo dục của Người để có được “giáo dục là bông hoa đẹp” của chế độ, như cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã từng nhận xét.

Một đặc điểm quan trọng nữa là *triết lý cách mạng*.

Với tài năng của mình, Hồ Chí Minh đã biến những tư tưởng tiến bộ chưa cách mạng hoặc tiếm cận cách mạng thành tư tưởng cách mạng. Nói cách khác, Người biết lựa chọn những yếu tố hợp lý, có lý của các tư tưởng, học thuyết... của người đi trước để nhào nặn làm thành chủ thuyết của mình.

Cậu bé Nguyễn Sinh Cung thuở nhỏ theo Hán học, từng đọc *Tam tự kinh* như một sách khai tâm. Lớn lên, phát triển tri thức, Người đã nghiên cứu sâu về các triết gia, các nhà tư tưởng từ thời cổ đại Trung Quốc. Trong nhiều lần phát biểu, Người đã tiếp thu và phát huy, làm mới lại, tiến bộ hơn theo tư duy cách mạng những ý tưởng người xưa. Hồ Chí Minh dẫn Khổng Tử, Mạnh Tử... các sách *Đại học*, *Luận ngữ*... Quan niệm “*Hữu giáo vô loại*” (giáo dục không phân biệt loại người) của Khổng Tử là tư tưởng *bình đẳng* và chủ trương *phổ cập giáo dục* được Người biến thành “*ai cũng được học hành*” theo quan điểm cách mạng về quyền sống độc lập, tự do thời nay. Hoặc như quan

(17) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.3, tr.1-2.

(18) Xem: Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.4, tr.99.

(19) Xem: Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.4, tr.451.

điểm mới “Trung với nước, hiếu với dân” cũng vậy. Hồ Chí Minh đã đưa ra câu nói nổi tiếng: “Còn những người Việt Nam chúng ta hãy hoàn thiện mình, về mặt tinh thần bằng cách đọc các tác phẩm của Khổng Tử và về mặt cách mạng thì cần đọc tác phẩm của Lênin”(20).

Triết lý giáo dục Hồ Chí Minh còn là *triết lý hiện đại*.

Thời kỳ Người hoạt động ở Quốc tế Cộng sản, đã có nhà báo Liên Xô nhận xét: “Từ Nguyễn Ái Quốc đã toả ra một thứ văn hoá, không phải văn hoá châu Âu, mà có lẽ là một nền văn hoá tương lai”(21). Thực vậy, với tầm nhìn xa trông rộng, Hồ Chí Minh thường đi trước thời đại như một nhà tiên tri với khoa *tương lai học* sắc sảo làm nên đặc điểm hiện đại của tư duy.

Tư tưởng triết lý giáo dục của J.J.Rousseau(1712-1778) về “người công dân” của Thế kỷ ánh sáng được hiện đại hoá trong quan niệm về người công dân trong xã hội ngày nay và được nhấn mạnh với một mục tiêu đồng thời: Người công dân của đất nước độc lập, tự do và người công dân của cộng đồng nhân loại trong thế giới hội nhập. Hơn thế, “*người công dân tốt, người cán bộ tốt*” là tư cách kép của con người xã hội thời nay - khác hẳn “người công dân” theo “*khế ước xã hội*” xưa kia.

Lâu nay, nhiều người hay nhắc đến “*triết lý giáo dục thế kỷ XXI*” của UNESCO(22) với sự xây dựng của 13 chuyên gia giáo dục hàng đầu thế giới được mệnh danh là những nhà cải cách

giáo dục đương đại. Điều thú vị là những ý tưởng lớn trong văn bản đã được nhà tiên tri Hồ Chí Minh dự báo, tuyên bố, chỉ đạo thực hiện từ lâu. Lý tưởng “*học suốt đời*” được Người căn dặn, nhắc nhở nhiều lần. “*Học hỏi là một việc phải tiếp tục suốt đời*”(23). Giáo sư Phạm Tất Dong đã dẫn lời dạy của Hồ Chí Minh: *Học không bao giờ cùng. Học để tiến bộ mãi. Càng tiến bộ càng thấy cần phải học thêm*(24). Năm 1961, Người nói: “*Tôi năm nay 71 tuổi, ngày nào cũng phải học... Không học thì không theo kịp, công việc nó sẽ gạt mình ra phía sau*”(25). Đúng như nhận xét của nhà nghiên cứu Vasiliev: “*Hiếm có chính khách nào của thế kỷ XX có thể sánh được với Hồ Chí Minh về trình độ học vấn, tầm hiểu biết rộng lớn và sự thông minh trong cuộc đời*”(26). “*Bốn trụ móng*” của sự học như phát hiện mới, về thực chất, đã nằm trong tư duy triết học Hồ Chí Minh. Người đã có chỉ dẫn cụ thể về lý tưởng học, về nguyên tắc học tập... Chỉ riêng lời dạy “*Học để làm việc, để làm người, làm cán bộ...*”(27) đã thấm tẩm được triết lý học để chung sống, để tồn

(20) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.2, tr.454.

(21) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.1, tr.478.

(22) Jacque Delors. *Báo cáo Học tập: kho báu tiềm ẩn* (4/1996). Ủy ban quốc tế về giáo dục cho thế kỷ XXI thuộc UNESCO.

(23) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.8. *Sđđ.*, tr.215.

(24) Tọa đàm “*Triết lý giáo dục Việt Nam*” (31/8/2011).www.cpv.ogr.vn.

(25) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.10. *Sđđ.*, tr.465.

(26) *Về cách mạng Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh*. Hà Nội, Ủy ban Khoa học Xã hội, 1990.

(27) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.5. *Sđđ.*, tr.684.

tại của con người trong cuộc sống hiện đại. Ngay cả với những người làm công tác giáo dục, huấn luyện, đào tạo, Hồ Chí Minh cũng khẳng định: “Người huấn luyện phải học thêm mãi thì mới làm tốt được công việc huấn luyện của mình”(28). Nói cách khác, phải làm “học trò nhỏ” mới trở nên “ông thầy lớn”, để đồng thời thực hiện “học không biết chán, dạy không biết mỏi” (*học nhi bất yếm, dạy nhi bất hối*) khi Người dẫn lời Khổng Tử.

Trong thực tiễn, từ lâu nền giáo dục dưới chế độ mới đã được vận hành với tốc độ, hiệu quả khác nhau theo hệ thống những tư tưởng lớn của nhà tư tưởng chiến lược cách mạng Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, những tư tưởng lớn ấy chưa được thấu tóm, quán triệt và chưa được vận dụng một cách thấu đáo. Đó là một nguyên nhân dẫn đến thực trạng xuống cấp của giáo dục ở nước ta lâu nay.

Di sản tư tưởng Hồ Chí Minh là một kho tàng đồ sộ, quý giá chưa được khai thác đúng tầm thời đại. Đã đến lúc - nếu không là quá chậm - những cơ quan chức năng chuyên môn (các trung tâm, vụ, viện, học viện, đại học...) cần phải quyết tâm, hợp sức nghiên cứu, đúc kết *triết lý giáo dục Hồ Chí Minh* thành lý luận về giáo dục. Trên cơ sở đó, vận dụng, bổ sung, phát huy và phát triển một cách chủ động tự giác, sáng tạo *triết lý giáo dục Việt Nam hiện đại* nhằm đổi mới giáo dục - đào tạo đáp ứng yêu cầu cấp thiết của tình hình mới.

Triết lý giáo dục Hồ Chí Minh có thể khai thác qua những phát biểu, lời dạy trực tiếp của Người về giáo dục nhưng cũng còn có thể vận dụng từ những diễn đạt về vấn đề xã hội, chính trị, đạo đức... Như một câu nói có nhiều ý nghĩa về triết lý sống, triết lý giáo dục: Nghĩ cho cùng, mọi vấn đề... là vấn đề ở đời và làm người(29).

Triết lý giáo dục Hồ Chí Minh là cao cả, xuất phát từ tư tưởng triết học về con người với *giá trị người, văn hoá người*. Tuy nhiên, triết lý ấy thường được diễn đạt một cách giản dị, yêu cầu đặt ra là phải hiểu thấu nội hàm sâu xa, rộng lớn của vấn đề.

Trong *xã hội học tập* hiện nay, ai ai cũng cần và phải tiếp thu triết lý giáo dục đó. Bởi lẽ, đó là sự đúc kết hệ thống tư tưởng qua trải nghiệm có ý nghĩa chỉ đạo toàn bộ việc xây dựng và phát triển giáo dục, đào tạo. Từ người học, người dạy cho đến người quản lý, nhất là các nhà hoạch định chiến lược quốc gia, các nhà quản lý giáo dục cấp vĩ mô đều phải tiếp thu triết lý giáo dục của Hồ Chí Minh. Trên cơ sở đó, xây dựng đường lối, chính sách, chiến lược “trồng người”, xác định phương hướng phát triển, nguyên lý, phương châm, mục tiêu, hệ thống giáo dục; kể cả phương thức đào tạo, nội dung và phương pháp giảng dạy, học tập... □

(28) Phạm Thị Lan Hương. *Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò người thầy giáo*. Trường Chính trị Nghệ An. www.truongchinhtrina.gov.vn.

(29) Xem: Hồ Chí Minh. *Nhà nước và pháp luật Việt Nam*. Nxb Pháp lý, Hà Nội, 1990.